



ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

VĂN NGUYỄN ANH ĐÀO

**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CHI THUỜNG XUYÊN
NGÂN SÁCH XÃ TIỀN PHƯỚC, THÀNH PHỐ
ĐÀ NẴNG**

TÓM TẮT ĐỀ ÁN THẠC SĨ QUẢN LÝ KINH TẾ

Mã số: 834 04 10

Đà Nẵng - 2026

Công trình được hoàn thành tại
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ, ĐHQĐHN

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Bùi Quang Bình

Phản biện 1:

Phản biện 2:.....

Đề án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm đề án tốt nghiệp thạc sĩ
Quản lý kinh tế hợp tại Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng
vào ngàythángnăm 2026

Có thể tìm hiểu đề án tại:

- Trung tâm Thông tin-Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Kinh tế, ĐHQĐHN

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề án

Ngân sách nhà nước giữ vai trò quan trọng trong việc bảo đảm nguồn lực tài chính để Nhà nước thực hiện các chức năng quản lý, điều hành và phát triển kinh tế – xã hội. Ở cấp cơ sở, ngân sách không chỉ phục vụ hoạt động thường xuyên của chính quyền địa phương mà còn tác động trực tiếp đến hiệu quả quản trị và đời sống người dân. Trong bối cảnh tăng cường kỷ luật tài chính công và đẩy mạnh chuyển đổi số, công tác quản lý chi thường xuyên ngân sách ngày càng được chú trọng nhằm nâng cao tính minh bạch, hiệu quả và rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ ngân sách.

Tại xã Tiên Phước, tổng thu ngân sách năm 2024 ước đạt hơn 953,3 tỷ đồng, đạt 147,2% dự toán được giao, cho thấy quy mô nguồn lực tài chính công ngày càng lớn và yêu cầu quản lý chi ngân sách ngày càng chặt chẽ. Thời gian qua, công tác quản lý chi thường xuyên đã có nhiều chuyển biến tích cực, tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số khó khăn do liên quan đến nhiều chủ thể quản lý và sử dụng ngân sách. Vì vậy, việc nghiên cứu đề tài về quản lý nhà nước đối với chi thường xuyên ngân sách xã Tiên Phước có ý nghĩa thiết thực cả về lý luận và thực tiễn, góp phần đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách trong thời gian tới.

Từ những yêu cầu thực tiễn trên, việc nghiên cứu đề tài **“Quản lý nhà nước về chi thường xuyên ngân sách xã Tiên Phước, thành phố Đà Nẵng”** có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn. Nghiên cứu không chỉ góp phần làm rõ những vấn đề liên quan đến quản lý chi thường xuyên ngân sách cấp xã mà còn giúp đánh giá thực trạng quản lý tại địa phương, từ đó đề xuất các giải pháp phù

hợp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước trong thời gian tới.

2. Mục tiêu nghiên cứu

2.1. Mục tiêu tổng quát:

Đề án hướng đến việc xem xét toàn diện công tác quản lý chi thường xuyên ngân sách tại xã Tiên Phước, từ khâu lập dự toán đến kiểm soát và quyết toán ngân sách. Trên cơ sở phân tích thực trạng, nghiên cứu đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, đáp ứng yêu cầu quản lý tài chính công trong giai đoạn hiện nay.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

- Hệ thống hóa và làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về quản lý nhà nước đối với chi thường xuyên ngân sách xã Tiên Phước, TP. Đà Nẵng.
- Phân tích và đánh giá thực trạng CTX ngân sách xã Tiên Phước thông qua Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII; xác định những kết quả đạt được, các hạn chế, tồn tại và nguyên nhân chủ yếu.
- Làm rõ các yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý nhà nước về CTX ngân sách xã Tiên Phước, TP. Đà Nẵng.
- Đề xuất các giải pháp và kiến nghị phù hợp nhằm cải thiện chất lượng quản lý CTX ngân sách xã Tiên Phước, bảo đảm sử dụng ngân sách tiết kiệm, đúng mục đích và đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu của đề án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là công tác quản lý nhà nước về chi thường xuyên (CTX) ngân sách xã Tiên Phước, TP. Đà Nẵng.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về thời gian: Đề tài sử dụng số liệu thứ cấp trong giai đoạn 2023-2025 và số liệu sơ cấp phục vụ khảo sát trong năm 2026.
- Về không gian: Nghiên cứu được thực hiện tại xã Tiên Phước, TP. Đà Nẵng; trong đó tập trung khảo sát hoạt động quản lý nhà nước về CTX ngân sách thông qua Kho bạc Nhà nước khu vực XIII – Phòng giao dịch (PGD) số 10 và các đơn vị sử dụng ngân sách cấp xã có giao dịch tại đơn vị này.
- Về nội dung: Đề tài tập trung nghiên cứu công tác quản lý nhà nước (QLNN) về chi thường xuyên ngân sách xã Tiên Phước trên các nội dung chủ yếu gồm: lập dự toán, tổ chức thực hiện, quyết toán chi ngân sách và kiểm tra, kiểm soát chi ngân sách. Trên cơ sở đó, đề tài đánh giá những kết quả đạt được, chỉ ra các hạn chế và nguyên nhân, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về chi thường xuyên NSNN tại địa phương trong thời gian tới.

4. Phương pháp nghiên cứu

*** Phương pháp thu thập số liệu thứ cấp:** Số liệu thứ cấp của đề tài được thu thập từ các báo cáo, tài liệu và số liệu thống kê của Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII – PGD số 10 trong giai đoạn 2023-2025. Bên cạnh đó, đề tài còn tham khảo các văn bản pháp luật,

sách, báo, tạp chí khoa học, công trình nghiên cứu của các tác giả trong và ngoài nước liên quan đến quản lý chi thường xuyên NSNN.

*** Phương pháp thu thập số liệu sơ cấp:**

- Cỡ mẫu điều tra: gồm 22 cán bộ, công chức đang công tác tại KBNN Khu vực XIII – PGD số 10, và 45 các lãnh đạo, cán bộ kế toán, nhân viên tại các đơn vị sử dụng ngân sách trên địa bàn xã Tiên Phước.
- Thời gian thực hiện điều tra: từ 01/04/2026 – 25/04/2026
- Cấu trúc phiếu điều tra: Để đánh giá công tác quản lý chi thường xuyên NSNN tại xã Tiên Phước, TP. Đà Nẵng, tác giả tiến hành khảo sát bằng phiếu điều tra dành cho CBNV KBNN Khu vực XIII và cho lãnh đạo, kế toán của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn. Nội dung của phiếu điều tra gồm 2 nội dung chính:

Phần I: Thông tin chung về đối tượng khảo sát

Phần II: Đánh giá công tác quản lý chi thường xuyên NSNN tại xã Tiên Phước, TP. Đà Nẵng.

*** Phương pháp phân tích dữ liệu:** Để đánh giá và mô tả các tiêu chí khảo sát, đề tài sử dụng phương pháp thống kê mô tả thông qua việc tính giá trị trung bình của các biến quan sát theo thang đo Likert 5 mức độ.

5. Ý nghĩa thực tiễn của đề án

Về mặt lí luận

Nghiên cứu góp phần cung cấp cơ sở tham khảo cho chính quyền địa phương trong quá trình hoàn thiện công tác quản lý chi thường xuyên ngân sách xã. Kết quả nghiên cứu có thể hỗ trợ các cơ quan quản lý trong việc nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, tăng cường tính minh bạch và phù hợp với yêu cầu cải cách tài chính công hiện nay.

Về mặt thực tiễn

Kết quả nghiên cứu của đề án có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan trong quản lý chi thường xuyên ngân sách xã tại Tiên Phước. Nghiên cứu góp phần nhận diện những khó khăn trong quá trình lập dự toán, kiểm soát và quyết toán ngân sách, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN, tăng cường tính minh bạch và hỗ trợ phát triển kinh tế – xã hội địa phương.

6. Kết cấu đề án

Ngoài Mở đầu, kết luận, kiến nghị, tài liệu tham khảo, đề án có kết cấu gồm 04 chương đó là:

Chương 1: Cơ sở lý luận và căn cứ pháp lý của đề án quản lý nhà nước về chi thường xuyên ngân sách nhà nước cấp xã

Chương 2: Thực trạng quản lý nhà nước về chi thường xuyên ngân sách nhà nước tại xã Tiên Phước, TP. Đà Nẵng

Chương 3: Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý nhà nước về chi thường xuyên ngân sách nhà nước tại xã Tiên Phước, TP. Đà Nẵng

Chương 4: Tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về chi thường xuyên ngân sách nhà nước tại xã Tiên Phước, TP. Đà Nẵng

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CẤP XÃ

1.1 Một số khái niệm

1.1.1. Các khái niệm

Khái niệm về ngân sách nhà nước

Ngân sách nhà nước (NSNN) được hiểu là toàn bộ các khoản thu và chi của Nhà nước được cơ quan có thẩm quyền quyết định và thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định nhằm bảo đảm nguồn lực tài chính cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước [10].

Về bản chất, NSNN là quỹ tài chính tập quan trọng của Nhà nước, được hình thành chủ yếu từ các khoản thuế, phí, lệ phí và các nguồn thu hợp pháp khác. Nguồn lực này được sử dụng để đáp ứng nhu cầu chi tiêu công, duy trì hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước và phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn [7], [13].

Khái niệm chi thường xuyên NSNN

Chi thường xuyên ngân sách nhà nước là khoản chi được thực hiện định kỳ để duy trì hoạt động của bộ máy nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập. Các khoản chi này chủ yếu phục vụ nhu cầu vận hành thường xuyên, cung cấp dịch vụ công và bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ kinh tế – xã hội theo quy định của Nhà nước. [10], [13].

Chi thường xuyên NSNN mang tính ổn định và lặp lại hàng năm, được bố trí trong dự toán ngân sách gắn với nhu cầu vận hành liên tục của bộ máy nhà nước và cung ứng các dịch vụ công cho xã

hội. Các khoản chi thường xuyên chủ yếu bao gồm: chi quản lý hành chính, chi sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, chi quốc phòng – an ninh, chi hoạt động của các tổ chức chính trị – xã hội và các khoản chi khác theo quy định [1], [6], [10].

Khái niệm chi thường xuyên NSNN cấp xã

Chi thường xuyên ngân sách nhà nước cấp xã là khoản kinh phí được sử dụng định kỳ để duy trì hoạt động của bộ máy chính quyền cơ sở và thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn xã [2], [6], [10].

So với ngân sách ở cấp trung ương, chi thường xuyên cấp xã thường phát sinh liên tục theo năm ngân sách và gắn trực tiếp với nhu cầu vận hành của chính quyền cơ sở. Việc quản lý và sử dụng hiệu quả các khoản chi này có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy nhà nước và đáp ứng nhu cầu thiết yếu của người dân tại địa phương [11], [16].

Khái niệm quản lý nhà nước về chi thường xuyên NSNN cấp xã

Quản lý nhà nước về chi thường xuyên NSNN cấp xã được hiểu là quá trình chính quyền địa phương sử dụng các công cụ quản lý, phối hợp với KBNN và các đơn vị sử dụng ngân sách, nhằm bảo đảm các khoản chi được thực hiện đúng mục đích, đúng đối tượng và phù hợp với quy định hiện hành [2], [4], [10].

Trong bối cảnh mới, QLNN về chi thường xuyên NSNN cấp xã đang chuyển dần từ mô hình quản lý mang tính thủ tục sang mô hình quản lý hiện đại, chú trọng hiệu quả đầu ra, ứng dụng công nghệ thông tin và tăng cường trách nhiệm giải trình của các chủ thể tham

gia, nhằm đảm bảo hiệu quả nguồn lực tài chính nhà nước tại địa phương [7], [11], [17].

1.1.2. Đặc điểm quản lý CTX NSNN

Đặc điểm chi thường xuyên NSNN

Chi thường xuyên NSNN có đặc điểm nổi bật là được thực hiện liên tục và mang tính ổn định qua các năm ngân sách nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của bộ máy nhà nước cũng như bảo đảm việc cung ứng các dịch vụ công cho xã hội [13], [17].

Đặc điểm quản lý chi thường xuyên NSNN cấp xã

Quản lý nhà nước về chi thường xuyên NSNN cấp xã mang tính ổn định và liên tục: Phần lớn các khoản chi thường xuyên của ngân sách xã được thực hiện đều đặn, mang tính định kỳ hằng năm nhằm bảo đảm duy trì hoạt động của bộ máy chính quyền cơ sở và cung cấp dịch vụ công tại địa phương [2], [11], [13].

Hoạt động quản lý nhà nước về chi thường xuyên NSNN cấp xã chủ yếu phục vụ nhu cầu chi tiêu công tại địa phương: Các khoản chi này tập trung cho quản lý hành chính cấp xã, thực hiện các nhiệm vụ sự nghiệp, quốc phòng – an ninh, bảo đảm an ninh trật tự và triển khai các hoạt động xã hội khác trên địa bàn [6], [10], [16].

1.2. Nội dung quản lý nhà nước về chi thường xuyên NSNN cấp xã

1.2.1. Lập dự toán chi thường xuyên NSNN cấp xã

Lập dự toán chi thường xuyên NSNN cấp xã là khâu mở đầu trong toàn bộ quá trình quản lý NSDP, có vai trò định hướng cho toàn bộ hoạt động điều hành NS hằng năm. Về bản chất, lập dự toán không chỉ là hoạt động tính toán số liệu thu – chi mà còn là công cụ quản lý nhằm phân bổ nguồn lực công theo các mục tiêu ưu tiên của

địa phương. Vì vậy, chất lượng của công tác lập dự toán ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả quản lý ngân sách, khả năng kiểm soát chi và tính chủ động trong điều hành tài chính công của chính quyền cấp xã [1], [2], [17].

Căn cứ và nguyên tắc khi lập dự toán chi thường xuyên NSNN cấp xã

Việc lập dự toán chi thường xuyên NSNN cấp xã cần phải được xây dựng phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh của địa phương trong năm kế hoạch cũng như giai đoạn tiếp theo. Đây là cơ sở quan trọng để xác định nhu cầu chi và định hướng phân bổ ngân sách, bởi đây chính là lĩnh vực trực tiếp sử dụng các nguồn kinh phí nhà nước [1], [2], [10]. Bên cạnh đó, quá trình lập dự toán cần dựa trên kết quả thực hiện ngân sách các năm nước, đặc biệt là tình hình thực hiện dự toán của năm báo cáo nhằm bảo đảm các chỉ tiêu chi được xây dựng sát với thực tế và có tính khả thi [11], [16].

Quy trình lập dự toán ngân sách

Quy trình này được triển khai qua ba giai đoạn chủ yếu: (1) ban hành hướng dẫn lập dự toán và thông báo số kiểm tra dự toán ngân sách hằng năm; (2) lập và xét duyệt, thẩm định và tổng hợp dự toán NSNN; (3) tổ chức thảo luận, quyết định dự toán cùng phương án phân bổ ngân sách hằng năm và giao dự toán NSNN cho các đơn vị thực hiện.

Các phương pháp lập dự toán CTC từ NSNN cấp xã

Bảng 0.1: Phương pháp lập dự toán CTX từ NSNN cấp xã

Phương pháp	Nội dung
Phương pháp phân bổ từ trên xuống	Phương pháp này được thể hiện chủ yếu là ngân sách địa phương sẽ xác định tổng số chi của NSNN trong kỳ kế hoạch mà phân bổ xuống các xã.
Phương pháp lập dự toán từ dưới lên	Các nội dung CTX của NSNN sẽ được tiến hành lập từ những đơn vị cấp xã, thị trấn, sau đó được tổng hợp lên cấp xã, từ cấp xã tiếp tục tổng hợp lên cấp tỉnh và trung ương để trình.

Nguồn: Dương Đăng Chinh, Phạm Văn Khoan, 2009

Tiêu chí đánh giá quy trình lập dự toán ngân sách

- Sự phù hợp với nhiệm vụ: Dự toán phải bám sát nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội của địa phương.
- Tính pháp lý và định mức: Phải tuân thủ đúng chính sách thu, cơ chế phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và đặc biệt là các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi do cơ quan có thẩm quyền ban hành.
- Tính cân đối: Đảm bảo tổng mức chi phù hợp với khả năng nguồn thu của ngân sách xã; không được phép vay hoặc huy động vốn dưới bất kỳ hình thức nào để bù đắp thiếu hụt ngân sách.
- Tính dự phòng: Dự toán chi phải bố trí mức dự phòng từ 2% đến 4% để ứng phó với thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ khẩn cấp phát sinh.

1.2.2. Tổ chức thực hiện và kiểm soát CTX NSNN cấp xã

Chấp hành dự toán chi thường xuyên NSNN cấp xã là quá trình thực hiện các khoản chi ghi trong dự toán ngân sách được duyệt, trực tiếp sử dụng nguồn lực tài chính công và thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội tại địa phương [1], [2], [10].

Đây là khâu trực tiếp sử dụng nguồn lực tài chính công nên có ảnh hưởng đến hiệu quả QLNN. Trong quá này, UBND xã thực hiện phân chia và giao dự toán cụ thể cho các đơn vị thụ hưởng ngân sách theo mục lục NSNN để làm cơ sở cho việc theo dõi, thanh toán và kiểm soát chi. Chủ tịch UBND xã hoặc cá nhân được ủy quyền là người đại diện tài khoản ngân sách xã, đồng thời chịu trách nhiệm đối với công tác quản lý, điều hành và sử dụng ngân sách theo các quy định của Nhà nước [2], [11].

Tiêu chí đánh giá quy trình chấp hành dự toán ngân sách

- Đúng dự toán: Các khoản chi phải nằm trong dự toán được giao (trừ các trường hợp đặc biệt như chi từ nguồn tăng thu, dự phòng theo quyết định cấp có thẩm quyền).
- Đúng chế độ: Đảm bảo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; hồ sơ chứng từ phải hợp lệ, hợp pháp.
- Thứ tự ưu tiên: Đánh giá dựa trên việc ưu tiên chi lương, phụ cấp, các khoản an sinh xã hội và trợ cấp bảo trợ xã hội đầy đủ, kịp thời.
- Quản lý vốn đầu tư: Đối với chi đầu tư phát triển, phải đảm bảo không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản.

1.2.3. Quyết toán chi thường xuyên NSNN cấp xã

Quyết toán chi thường xuyên NSNN cấp xã là giai đoạn kết thúc của quá trình quản lý NSNN, thể hiện tình hình thực hiện dự

toán trong một năm tài chính. Mục đích của việc này là đánh giá lại tình hình sử dụng ngân sách, đồng thời xem xét mức độ hoàn thành các nhiệm vụ chi ngân sách của địa phương [1], [2], [10].

Công tác quyết toán ngân sách xã phải bảo đảm nguyên tắc trung thực, đầy đủ, chính xác và đúng thời gian quy định. Báo cáo quyết toán phải phản ánh đầy đủ tình hình thu, chi ngân sách trong năm ngân sách; các khoản chi chỉ được quyết toán khi có đầy đủ hồ sơ, chứng từ hợp pháp, hợp lệ và đã được Kho bạc Nhà nước kiểm soát chi theo quy định [3], [4], [11].

Tiêu chí đánh giá quy trình quyết toán toán ngân sách

- Tính khớp đúng: Số liệu quyết toán phải được đối chiếu với Kho bạc Nhà nước, bảo đảm hạch toán đầy đủ, chính xác theo mục lục ngân sách nhà nước
- Nguyên tắc thẳng dư: Quyết toán chi ngân sách xã không được lớn hơn quyết toán thu ngân sách xã
- Thời gian: Phải đảm bảo thời gian chính lý quyết toán (kết thúc vào ngày 31 tháng 01 năm sau) và gửi báo cáo đúng hạn quy định
- Tính minh bạch: Báo cáo quyết toán phải được Ban Kinh tế - Xã hội thẩm tra và HĐND xã phê chuẩn

1.2.4. Kiểm tra, kiểm soát chi thường xuyên

Kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm trong chi thường xuyên NSNN cấp xã là nội dung quan trọng trong quản lý tài chính công nhằm bảo đảm các khoản chi ngân sách được thực hiện đúng quy định, đúng mục đích và hạn chế thất thoát, lãng phí nguồn lực nhà nước [3], [4], [10].

Hoạt động kiểm tra và kiểm soát chi ngân sách được thực hiện thông qua nhiều cấp độ khác nhau, bao gồm kiểm soát trước chi, trong chi và sau chi [2], [7]. Công tác kiểm tra và giám sát là sự phối hợp, tham gia của các cơ quan tài chính, HĐND, KBNN, cơ quan thanh tra, kiểm toán và cộng đồng dân cư tại địa phương, với 3 mục tiêu sau:

- Bảo đảm độ tin cậy của thông tin kế toán
- Phát hiện và xử lý kịp thời các bất cập
- Phòng ngừa và ngăn chặn vi phạm

Tiêu chí đánh giá quy trình kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm ngân sách

- Vai trò giám sát: HĐND xã phải thực hiện quyền giám sát việc thực hiện thu, chi ngân sách thường xuyên
- Giám sát cộng đồng: Đánh giá dựa trên việc tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia giám sát ngân sách theo quy định
- Công khai tài chính: Đây là tiêu chí then chốt, ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác phải được công khai đầy đủ theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài chính để người dân được biết và giám sát
- Sự hướng dẫn của cấp trên: Cơ quan tài chính cấp trên phải thực hiện đầy đủ trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ cho xã

1.3. Căn cứ pháp lý để xây dựng đề án QLNN về CTX NSNN xã Tiên Phước, Thành phố Đà Nẵng

Về cơ sở pháp lý, đề án được xây dựng trên nền tảng của Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 (Luật số 89/2025/QH15), quy định các nguyên tắc quản lý, lập, chấp hành và quyết toán NSNN theo hướng công khai, minh bạch và hiệu quả [10]. Bên cạnh đó,

Luật Kế toán năm 2015 [8] và Luật Đầu tư công năm 2019 [9] cũng là căn cứ pháp lý quan trọng có liên quan đến công tác quản lý và kiểm soát nguồn vốn NSNN.

Ngoài ra, đề án còn căn cứ vào các văn bản hướng dẫn thi hành Luật NSNN như Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ [6] cùng các thông tư của Bộ Tài chính như Thông tư số 342/2016/TT-BTC [1], Thông tư số 344/2016/TT-BTC [2], Thông tư số 39/2017/TT-BTC [3] và Thông tư số 17/2024/TT-BTC [4]. Đây là những văn bản quan trọng quy định về quản lý ngân sách xã, kiểm soát và thanh toán các khoản chi NSNN qua Kho bạc Nhà nước.

Bên cạnh đó, đề án cũng căn cứ vào các quyết định liên quan đến tổ chức và hoạt động của hệ thống Kho bạc Nhà nước như Quyết định số 385/QĐ-BTC năm 2025 của Bộ Tài chính [5] và Quyết định số 5919/QĐ-KBNN năm 2025 của Kho bạc Nhà nước [7] về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giao dịch thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực.

Nhìn chung, hệ thống văn bản pháp lý hiện hành đã tạo cơ sở tương đối đầy đủ cho công tác quản lý chi thường xuyên NSNN cấp xã. Tuy nhiên, trong bối cảnh triển khai Luật NSNN năm 2025 và thúc đẩy chuyển đổi số trong hệ thống Kho bạc, việc tiếp tục rà soát, cập nhật và hoàn thiện quy trình kiểm soát chi là yêu cầu cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả quản lý ngân sách trong thời gian tới.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CHI THƯỜNG XUYỀN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC XÃ TIỀN PHƯỚC TP. ĐÀ NẴNG

2.1. Khái quát về xã Tiên Phước

2.1.1. Đặc điểm tự nhiên xã Tiên Phước, TP. Đà Nẵng

2.1.2. Đặc điểm kinh tế, xã hội xã Tiên Phước, TP. Đà Nẵng

2.1.3. Tình hình thu, chi thường xuyên NSNN tại xã Tiên Phước, TP. Đà Nẵng

2.1.4. Phân cấp quản lý nhà nước về CTX tại xã Tiên Phước

2.1.5. Tổng quan về PGD số 10 – KBNN Khu vực XIII

PGD10 - KBNN Khu vực XIII là đơn vị có tư cách pháp nhân, sử dụng con dấu và đặt trụ sở riêng theo quy định; đồng thời được phép mở tài khoản tại các ngân hàng thương mại trên địa bàn để phục vụ hoạt động giao dịch và thanh toán. Đơn vị giữ vai trò quan trọng trong việc kiểm soát chi ngân sách, góp phần bảo đảm kỷ luật và minh bạch trong quản lý tài chính tại địa phương [3], [11].

2.1.6. Mô hình tổ chức bộ máy của PGD số 10 – KBNN Khu vực XIII

2.1.7. Nguồn nhân lực tại PGD số 10 – KBNN Khu vực XIII

2.2. Thực trạng QLNN đối với chi thường xuyên NSNN xã Tiên Phước, TP. Đà Nẵng

2.2.1. Thực trạng Lập dự toán chi thường xuyên NSNN cấp xã.

Công tác lập dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước (NSNN) tại xã Tiên Phước được thực hiện theo quy định của Luật NSNN năm 2015 và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Phòng Kinh tế xã có trách nhiệm tổng hợp dự toán của các đơn vị trực thuộc, tham mưu UBND xã trình HĐND xã quyết định và giao nhiệm vụ

chi cho từng cơ quan thực hiện. Giai đoạn 2023–2025, dự toán chi thường xuyên của xã có sự biến động khá rõ. Năm 2023, tổng dự toán đạt 705,98 tỷ đồng; năm 2024 tăng lên 755,16 tỷ đồng do điều chỉnh mức lương cơ sở và nhu cầu chi phục vụ phát triển kinh tế – xã hội, duy trì hoạt động của bộ máy hành chính. Tuy nhiên, đến năm 2025, dự toán giảm còn 492,48 tỷ đồng do việc chia tách đơn vị hành chính làm thu hẹp quy mô quản lý và giảm nhiệm vụ chi ngân sách của xã.

2.2.2. Thực trạng tổ chức chấp hành về chi thường xuyên NSNN cấp xã.

Công tác chấp hành chi thường xuyên NSNN tại xã Tiên Phước giai đoạn 2023–2025 được thực hiện tương đối công khai, minh bạch và bám sát các quy định hiện hành. Các khoản chi được kiểm soát qua Kho bạc Nhà nước, bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng và trong phạm vi dự toán được giao, qua đó giúp nâng cao kỷ luật tài chính và hiệu quả sử dụng ngân sách. Tổng chi thường xuyên thực tế năm 2023 đạt 689,08 tỷ đồng, năm 2024 tăng lên 739,42 tỷ đồng do nhu cầu duy trì hoạt động của bộ máy quản lý và phát triển kinh tế – xã hội. Đến năm 2025, tổng chi giảm còn 486,29 tỷ đồng do việc chia tách đơn vị hành chính làm giảm quy mô nhiệm vụ chi của địa phương.

2.2.4. Thực hiện quyết toán chi thường xuyên NSNN cấp xã

Công tác quyết toán chi thường xuyên NSNN tại xã Tiên Phước giai đoạn 2023–2025 cơ bản được thực hiện đúng quy trình và quy định hiện hành. Tổng chi thường xuyên năm 2023 đạt 705,98 tỷ đồng, năm 2024 tăng lên 755,16 tỷ đồng do nhu cầu phát triển kinh tế – xã hội và duy trì hoạt động của bộ máy chính quyền. Đến năm

2025, tổng chi giảm còn 492,48 tỷ đồng do việc sắp xếp, chia tách đơn vị hành chính làm giảm phạm vi quản lý và nhiệm vụ chi ngân sách. Số quyết toán chi thường xuyên có xu hướng tương ứng với quy mô chi thực tế, trong khi tỷ lệ quyết toán tăng dần từ 95,3% năm 2023 lên 97,5% năm 2025. Đồng thời, tỷ lệ chi chưa được quyết toán giảm từ 4,73% xuống còn 2,5%, cho thấy công tác đối chiếu số liệu, xử lý hồ sơ và phối hợp giữa các đơn vị với Kho bạc Nhà nước ngày càng hiệu quả hơn.

2.2.5. Thực trạng kiểm tra, kiểm soát chi thường xuyên NSNN cấp xã.

Công tác kiểm tra, kiểm soát chi thường xuyên NSNN tại xã Tiên Phước được thực hiện thông qua hoạt động kiểm soát chi, tự kiểm tra và kiểm tra chéo tại Kho bạc Nhà nước. Số lượng các cuộc kiểm tra đều tăng qua các năm, tăng kỷ luật tài chính, hạn chế sai sót và nâng cao hiệu quả quản lý ngân sách. Bên cạnh đó, giá trị các khoản bị từ chối thanh toán cũng tăng từ 94 triệu đồng năm 2023 lên 109 triệu đồng năm 2025, chủ yếu do chứng từ không hợp lệ và chi vượt dự toán, cho thấy một số đơn vị sử dụng ngân sách vẫn còn hạn chế trong việc lập hồ sơ và quản lý kinh phí.

2.3. Đánh giá chung thực trạng QLNN về CTX NSNN xã Tiên Phước

2.3.1. Những kết quả đạt được

2.3.2. Những tồn tại, hạn chế

2.3.3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH XÃ TIỀN PHƯỚC

3.1. Định hướng công tác quản lý ngân sách xã tới 2030

Trên cơ sở định hướng phát triển kinh tế – xã hội đến năm 2030, công tác quản lý chi thường xuyên NSNN tại xã Tiên Phước cần được đổi mới theo hướng hiện đại, hiệu quả và gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ. Trong đó, ưu tiên thực hiện quản lý ngân sách theo nguyên tắc tiết kiệm, công khai, minh bạch; từng bước giảm tỷ trọng chi hành chính, tăng tỷ trọng chi cho an sinh xã hội, giáo dục và các nhiệm vụ phục vụ phát triển bền vững địa phương.

Bên cạnh đó, xã Tiên Phước không ngừng đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý NSNN, từng bước hiện đại hóa công tác kiểm soát chi, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan tài chính, KBNN và các ĐVSDNS. Đồng thời, chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác tài chính – kế toán nhằm đáp ứng đủ và kịp thời yêu cầu quản lý NSNN trong giai đoạn mới.

3.2. Các giải pháp

3.2.1. Hoàn thiện Lập dự toán chi thường xuyên NSNN cấp xã.

3.2.2. Hoàn thiện tổ chức chấp hành chi thường xuyên NSNN xã Tiên Phước

3.2.3. Hoàn thiện công tác quyết toán chi thường xuyên NSNN xã Tiên Phước

3.2.4. Hoàn thiện kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm về chi thường xuyên NSNN xã Tiên Phước

3.2.5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong QLNN về chi thường xuyên NSNN xã Tiên Phước

3.2.6. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

CHƯƠNG 4: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

4.1 Mục tiêu triển khai các giải pháp

Trên cơ sở đó, các mục tiêu cụ thể bao gồm:

- 100% hồ sơ chi thường xuyên thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến KBNN.
- 100% ĐVSDNS thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt
- Giảm tối thiểu 50% số hồ sơ phải bổ sung, chỉnh sửa so với giai đoạn 2023 – 2025
- 100% cán bộ kế toán xã được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ hàng năm
- Bảo đảm công khai, minh bạch ngân sách theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn hiện hành
- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa UBND xã, KBNN và các đơn vị sử dụng ngân sách trong quá trình quản lý chi NSNN.

4.2. Nguyên tắc tổ chức thực hiện

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của UBND xã trong công tác quản lý CTX NSNN; đồng thời phân định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan
- Bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả trong quản lý, sử dụng NSNN; tăng cường trách nhiệm giải trình của các đơn vị sử dụng ngân sách.
- Từng bước thực hiện quản lý chi NSNN theo hướng gắn với kết quả đầu ra, nâng cao hiệu quả sử dụng NS và trách nhiệm của các đơn vị sử dụng NS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
- Gắn công tác quản lý CTX với yêu cầu cải cách hành chính, chuyển đổi số và hiện đại hóa hoạt động quản lý NS tại địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý sai sót, vi phạm trong quá trình thực hiện chi NSNN.
- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa UBND xã, KBNN, cơ quan tài chính và ĐVSDNS nhằm nâng cao hiệu quả quản lý tài chính công trên địa bàn.

4.2. Phân công trách nhiệm thực hiện

4.2.1. Ủy ban nhân dân xã Tiên Phước

4.2.2. Phòng Kinh tế

4.2.2. Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII (PGD10)

4.2.3. Các đơn vị sử dụng ngân sách

4.2.4. HĐND xã và các cơ quan giám sát

4.3. Lộ trình thực hiện

Giai đoạn 2026 – 2027

Các nhiệm vụ trọng tâm gồm:

- Chuẩn hóa quy trình lập dự toán và kiểm soát chi
- Tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến
- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ
- Rà soát, chấn chỉnh quy trình lập dự toán và kiểm soát chi thường xuyên NSNN.
- Thực hiện số hóa và liên thông dữ liệu hệ thống kế toán cấp xã và KBNN

Giai đoạn 2028 – 2030

Các nhiệm vụ trọng tâm gồm:

- Hoàn thiện hệ thống quản lý hồ sơ điện tử
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và kiểm soát chi NSNN.
- Hoàn thiện hệ thống kiểm tra, giám sát và nâng cao hiệu quả

quản lý ngân sách.

- Ứng dụng công nghệ hiện đại trong kiểm soát chi

4.4. Nguồn lực thực hiện

4.5. Quy trình phối hợp 3 bên trong quản lý NSNN

Quy trình kiểm soát chi và quyết toán NSNN của xã Tiên Phước không chỉ thể hiện trình tự nghiệp vụ tài chính mà còn là công cụ chính để tổ chức thực hiện các giải pháp đã đề xuất trong đề án. Quy trình được thiết kế theo hướng khép kín, từ khâu lập hồ sơ chi của đơn vị sử dụng ngân sách, kiểm soát tại Kho bạc Nhà nước đến theo dõi, đối chiếu và quyết toán cuối kỳ.

4.6. Cơ chế kiểm tra, giám sát và đánh giá thực hiện

KẾT LUẬN CHƯƠNG 4

KẾT LUẬN

Trong giai đoạn hiện nay, yêu cầu nâng cao hiệu quả QLNN về chi thường xuyên NSNN tại xã Tiên Phước, TP. Đà Nẵng ngày càng cần thiết nhằm bảo đảm sử dụng ngân sách công khai, minh bạch và hiệu quả hơn.

Thông qua việc tổng hợp lý thuyết và đánh giá thực trạng giai đoạn 2023–2025, đề án nhận thấy thấy công tác quản lý chi thường xuyên NSNN tại địa phương đã có nhiều chuyển biến tích cực trong quá trình sử dụng kinh phí và thực hiện quyết toán. Đồng thời, mối liên kết trong quá trình thực hiện giữa chính quyền địa phương, cơ quan kho bạc và các đơn vị thụ hưởng ngân sách ngày càng chặt chẽ hơn.

Tuy nhiên, công tác quản lý chi thường xuyên NSNN vẫn còn một số hạn chế như chất lượng lập dự toán chưa phù hợp với thực tế, hồ sơ thanh toán còn sai sót và ứng dụng công nghệ thông tin chưa đồng bộ.

Nhìn chung, việc nâng cao hiệu quả quản lý chi thường xuyên NSNN có ý nghĩa quan trọng trong việc điều hành ngân sách tại địa phương, hạn chế lãng phí nguồn vốn công, tạo điều kiện thuận lợi cho các mục tiêu ổn định và phát triển của địa phương.